

CÔNG TY CỔ PHẦN ENZYME'S VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ENZYME'S VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ENZYME'S VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ENZYME'S VIET NAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109606494

3. Ngày thành lập: 22/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, số 19, lô A22, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 086 8789288

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
5.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
6.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Xây dựng nhà không để ở	4102
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

19.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (trừ: Đại lý du lịch và điều hành tua; tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại)	7990
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
25.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: - Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thịt - Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thủy sản	1075
27.	Sản xuất chè	1076
28.	Sản xuất cà phê	1077
29.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung. - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã)	1079
30.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
31.	Sản xuất sợi	1311
32.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
33.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
34.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: - Sản xuất khẩu trang y tế (Điều 12,13 Nghị định 36/2016/NĐ-CP)	1392
35.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
36.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
37.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
38.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Máy trang phục phòng dịch (Điều 12, 13 Nghị định 36/2016/NĐ-CP)	1410
39.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
40.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: - Sản xuất mỹ phẩm - Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

41.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
42.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc các loại - Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100
43.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất vật tư y tế, thiết bị và dụng cụ y tế	3250(Chính)
44.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
45.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
46.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
47.	Thu gom rác thải độc hại	3812
48.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
49.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
50.	Tái chế phế liệu	3830
51.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
52.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
53.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn khẩu trang y tế (Điều 17, Điều 22 Nghị định 36/2016/NĐ-CP) - Bán buôn hàng may mặc	4641
54.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
56.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh (điều 32 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 04 năm 2016). - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn và tiền kim khí)	4773
59.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4774
60.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
61.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
62.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
63.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ	4789
64.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
65.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng) (trừ hoạt động đấu giá)	4799
66.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
67.	Bốc xếp hàng hóa	5224
68.	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯƠNG THẾ ANH	Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	015082000307	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		
2	TẠ THỊ THẨM	xóm Tiên Phong, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	114.000	1.140.000.000	38,000	001182013229	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	114.000	1.140.000.000	38,000		

3	NGUYỄN HƯNG PHÚ	xóm Tiên Phong, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	2,000	001202028798
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	6.000	60.000.000	2,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG THẾ ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 16/04/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 015082000307

Ngày cấp: 03/11/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội